

Số: 614/KH-CSĐT NMT

Sơn La, ngày 28 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hiện kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 108/KH-SLĐTBXH ngày 24/10/2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La hướng dẫn thực hiện kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019.

Để đảm bảo việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập được thực hiện đúng, đủ đối tượng theo quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập, Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh ban hành kế hoạch hướng dẫn kê khai về minh bạch tài sản thu nhập năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Mục đích của việc kê khai tài sản, thu nhập là để cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó; phục vụ cho công tác quản lý công chức, viên chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tự kê khai các thông tin theo quy định tại mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ với nội dung kê khai.

Tài sản thu nhập phải kê khai là tài sản, thu nhập thuộc sở hữu hoặc quyền sử dụng của bản thân, của vợ hoặc chồng và con chưa thành niên tại thời điểm hoàn thành Bản kê khai.

Giá trị tài sản, thu nhập kê khai được tính bằng tiền phải trả khi mua, khi chuyển nhượng, xây dựng hoặc có giá trị ước tính khi được cho, tặng, thừa kế.

II. NỘI DUNG

1. Trách nhiệm của người có nghĩa vụ kê khai

- Kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và những biến động về tài sản, thu nhập phải kê khai theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ.

- Giải trình trung thực, đầy đủ, kịp thời về các nội dung liên quan đến việc kê khai tài sản, thu nhập; nguồn gốc tài sản tăng thêm khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền phục vụ cho việc xác minh tài sản, thu nhập.

- Thực hiện quyết định xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền.

2. Tài sản, thu nhập phải kê khai

2.1. Các loại nhà, công trình xây dựng:

a) Nhà, công trình xây dựng khác đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu;

b) Nhà, công trình xây dựng khác chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu hoặc giấy chứng nhận quyền sở hữu đứng tên người khác;

c) Nhà, công trình xây dựng khác đang thuê hoặc đang sử dụng thuộc sở hữu của Nhà nước.

2.2. Các quyền sử dụng đất:

a) Quyền sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng;

b) Quyền sử dụng đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đứng tên người khác.

2.3. Tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi các cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài mà giá trị mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

2.4. Tài sản ở nước ngoài.

2.5. Ô tô, mô tô, xe máy, tàu, thuyền và những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký) có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

2.6. Kim loại quý, đá quý, cổ phiếu, các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

2.7. Các khoản nợ phải trả có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.

2.8. Tổng thu nhập trong năm.

3. Thời gian, địa điểm nộp bản kê khai tài sản, thu nhập

3.1. Thời gian: Ngày 20/11/2019

3.2. Địa điểm:

Các đối tượng phải kê khai tài sản thu nhập thuộc đối tượng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và các đối tượng phải kê khai tài sản thu nhập thuộc đối tượng Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh quản lý nộp về Bộ phận Tổ chức cán bộ Cơ sở trước ngày 20/11/2019.

4. Hướng dẫn cách kê khai tài sản, thu nhập

- Thực hiện theo Hướng dẫn tại Phụ lục III, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập (Có phụ lục III gửi kèm).

- Đối với phần chữ ký nháy của người kê khai tài sản, thu nhập. Đề nghị người phải kê khai ký nháy bên dưới cùng trang giấy phía bên tay phải.

5. Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập

Thực hiện kê khai theo mẫu tại Phụ lục II, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập (Có phụ lục II gửi kèm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cơ sở

- Tổ chức hướng dẫn, triển khai kế hoạch hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 đến toàn thể viên chức của phòng. Hướng dẫn đối tượng kê khai thực hiện theo Kế hoạch. Báo cáo kết quả kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập về Văn phòng Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh tổng hợp trước ngày 20/11/2019.

Lưu ý: Rút kinh nghiệm các năm trước một số đồng chí khai bản kê khai không đúng mẫu, nội dung khai không đảm bảo đúng quy định (phải làm lại). Đề nghị các đồng chí khai đầy đủ chi tiết các nội dung theo hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập tại phụ lục III kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31.10.2013 của Thanh tra Chính phủ và “Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập không được tự ý thay đổi các nội dung quy định trong mẫu, có thể thêm dòng để ghi các thông tin theo nội dung quy định. Người kê khai phải ký vào từng trang của Bản kê khai; ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm hoàn thành Bản kê khai, ký ở trang cuối của Bản kê khai. Người thuộc Bộ phận tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị quản lý Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kiểm tra tính đầy đủ các nội dung phải kê khai và ký vào từng trang của Bản kê khai, ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm nhận Bản kê khai và ký tên ở trang cuối cùng của Bản kê khai”.

2. Văn phòng Cơ sở

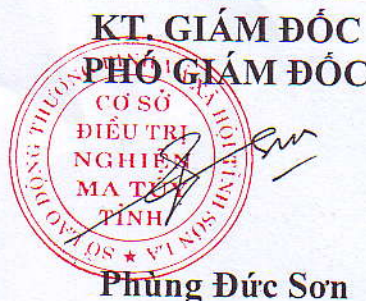
- Đăng tải kế hoạch hướng dẫn kê khai, danh sách cá nhân có nghĩa vụ kê khai, mẫu kê khai, hướng dẫn kê khai trên Trang Thông tin điện tử của Cơ sở.

- Mở sổ theo dõi việc giao, nhận bản kê khai, tổng hợp, nộp bản kê khai của công chức, viên chức thuộc diện Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý. Các đối tượng khác, bản kê khai được lưu giữ cùng hồ sơ viên chức theo quy định.

Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh đề nghị các phòng chuyên môn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Tập thể Lãnh đạo Cơ sở (T/h);
- Các phòng chuyên môn;
- Danh sách cá nhân;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT.





DANH SÁCH CÁ NHÂN CÓ NGHĨA VỤ
KÊ KHAI MINH BẠCH TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2019
Nộp về Văn phòng Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La
(Kèm theo Kế hoạch số 614/KH-CSDTNMT ngày 28/10/2019
của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị quản lý
1	Đoàn Văn Tứ	Giám đốc	Sở Lao động TBXH
2	Hoàng Bích Thủy	Phó Giám đốc	Sở Lao động TBXH
3	Phùng Đức Sơn	Phó Giám đốc	Sở Lao động TBXH
4	Nguyễn Danh Toàn	Chánh Văn phòng	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
5	Nguyễn Thu Thủy	Phó chánh Văn phòng	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
6	Lê Việt Hùng	Phó chánh Văn phòng	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
7	Trần Mạnh Thắng	Trưởng phòng Y tế PHSK	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
8	Lê Thị Mai Dung	Phó phòng Y tế PHSK	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
9	Nguyễn Xuân Hương	Phó phòng Y tế PHSK	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
10	Đào Xuân Động	Trưởng phòng LĐSX	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
11	Nguyễn Văn Hùng	Phó phòng LĐSX	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
12	Ngô Thị Hậu	Phó phòng LĐSX	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
13	Nguyễn Toàn Thắng	Phó phòng LĐSX	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
15	Nguyễn Thị Kim	Phó phòng GDDN	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
16	Phạm Tuấn Anh	Trưởng phòng QLCNTN	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
17	Kiều Ngọc Hương	Phó phòng QLCNTN	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
18	Nguyễn Tiến Dũng	Phó phòng QLCNTN	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
19	Dương Văn Hòa	Phó phòng QLCNTN	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
20	Trịnh Kế Phúc	Trưởng phòng BVQLHV	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
21	Đặng Văn Tứ	Phó phòng BVQLHV	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
22	Lưu Việt Anh	Phó phòng BVQLHV	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
23	Lang Anh Tuấn	Phó phòng BVQLHV	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh

Am

24	Phạm Thị Phương	Trưởng phòng Tài vụ	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
25	Nguyễn Thanh Tùng	Phó phòng Tài vụ	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
26	Hoàng Văn Long	Trưởng Cơ sở vệ tinh	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
27	Hoàng Văn Vinh	Phó Trưởng Cơ sở vệ tinh	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
28	Trần Thị Phương Anh	Viên chức phòng Tài vụ	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
29	Vũ Thị Hồng Hué	Viên chức phòng Tài vụ	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
30	Nguyễn Đình Quyết	Viên chức phòng Tài vụ	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh
31	Trịnh Thanh Tuấn	Viên chức phòng Tài vụ	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh

Handwritten signature